

Số: /STNMT-MT

Lạng Sơn, ngày tháng 10 năm 2024

V/v thông báo kết quả thẩm định Báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án san ủi, GPMB và XD khu phòng học bộ môn Trường THCS thị trấn Thất Khê, huyện Tràng Định

Kính gửi: Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Tràng Định.
(Địa chỉ: thị trấn Thất Khê, huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn)

Xem xét Hồ sơ của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Tràng Định (Chủ đầu tư) đề nghị thẩm định Báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án "San ủi, giải phóng mặt bằng và xây dựng khu phòng học bộ môn Trường trung học cơ sở thị trấn Thất Khê, huyện Tràng Định" nộp tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Lạng Sơn; Sở Tài nguyên và Môi trường đã trình Ủy ban nhân dân tỉnh thành lập Hội đồng thẩm định Báo cáo đánh giá tác động môi trường tại Quyết định số 1780/QĐ-UBND ngày 14/10/2024. Hội đồng tổ chức họp thẩm định ngày 21/10/2024; trên cơ sở kết quả thẩm định, Sở Tài nguyên và Môi trường (Cơ quan thường trực Hội đồng) thông báo kết quả như sau:

1. Kết quả họp Hội đồng thẩm định Báo cáo đánh giá tác động môi trường.

Có 07/07 thành viên Hội đồng tham gia họp thẩm định Báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án, trong đó:

- Có 00/07 phiếu thông qua báo cáo không cần chỉnh sửa, bổ sung (chiếm 0%).
- Có 01/07 phiếu thẩm định thông qua với điều kiện phải chỉnh sửa, bổ sung (chiếm 14,3%).
- Có 06/07 phiếu thẩm định không thông qua (chiếm 85,7%).

Từ kết quả nêu trên, theo quy định tại điểm b khoản 8 Điều 13 Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường: Báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án không thông qua.

2. Yêu cầu Chủ đầu tư

- Nghiên cứu, tiếp thu đầy đủ ý kiến của các thành viên Hội đồng, xem xét kỹ lại thông tin dự án với các chủ trương, định hướng trong các quy hoạch có liên quan (có phụ lục kèm theo).

- Sau khi hoàn thiện báo cáo và các tài liệu liên quan, đơn vị nộp hồ sơ theo hình thức trực tuyến tại Cổng dịch vụ công trực tuyến (<https://dichvucong.langson.gov.vn/>) để được xem xét thẩm định theo quy định, thành phần hồ sơ gồm có:

- 01 (một) văn bản đề nghị thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án kèm theo nội dung giải trình, làm rõ các nội dung yêu cầu tại phần phụ lục.

- 01 (một) file điện tử định dạng đuôi “.pdf” chứa toàn bộ báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án (*bao gồm cả phụ lục và các văn bản pháp lý kèm theo¹ quy định tại Mẫu số 04 báo cáo ĐTM ban hành kèm theo Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT*).

- Báo cáo nghiên cứu khả thi hoặc tài liệu tương đương với báo cáo nghiên cứu khả thi.

(Để biết cụ thể cách nộp hồ sơ trực tuyến, chủ dự án truy cập vào Trang thông tin điện tử của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Lạng Sơn, vào mục “Hướng dẫn nộp hồ sơ Dịch vụ công trực tuyến” xem clip hướng dẫn).

Sở Tài nguyên và Môi trường thông báo đề Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Tràng Định biết, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (để B/c);
- TT phục vụ hành chính công tỉnh Lạng Sơn;
- Thành viên Hội đồng tại Quyết định số 1780/QĐ-UBND ngày 14/10/2024;
- Lãnh đạo Sở;
- Văn phòng Đăng ký Đất đai (đăng Website);
- Cán bộ đầu mối theo dõi;
- Lưu: VT, MT_(HNA).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Hữu Trục

¹ Bản sao các văn bản của cấp có thẩm quyền về quyết định chủ trương đầu tư, giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, quyết định điều chỉnh chủ trương đầu tư, giấy chứng nhận đăng ký đầu tư điều chỉnh; Bản sao các văn bản pháp lý khác liên quan đến dự án (gồm đất đai, xây dựng...); Bản sao các phiếu kết quả phân tích môi trường nền đã thực hiện; Bản vẽ thiết kế cơ sở hoặc thiết kế bản vẽ thi công các công trình xử lý chất thải (đối với các dự án chỉ yêu cầu thiết kế một bước); công trình cải tạo, phục hồi môi trường (nếu có); Thuyết minh và kết quả tính toán của các mô hình sử dụng (nếu có); Bản sao của các hồ sơ sau: Các văn bản của chủ dự án gửi lấy ý kiến tham vấn; Văn bản trả lời của các cơ quan, tổ chức được xin ý kiến; Biên bản họp tham vấn cộng đồng dân cư, cá nhân; Văn bản cho ý kiến về kết quả tính toán của mô hình,...

Phụ lục
Các nội dung chưa đạt yêu cầu và nội dung cần hoàn thiện trong Báo cáo
đánh giá tác động môi trường của dự án
(Kèm theo Công văn số /STNMT-MT ngày /10/2024
của Sở Tài nguyên và Môi trường)

I. CÁC NỘI DUNG CHƯA ĐẠT YÊU CẦU, CẦN HOÀN THIỆN

Phần Mở đầu

- Phần căn cứ: qua rà soát tên dự án không có trong tên danh mục thu hồi đất trồng lúa của các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh, đề nghị chủ dự án rà soát, làm rõ.

- Tại ý 2.1.1, tiểu mục 2.1, mục 2 (trang 2,3,4,5): Rà soát lại hiệu lực của một số văn bản quy phạm pháp luật như: Luật Đất đai số 45/2013/QH13; Luật Tài nguyên nước số 17/2012/QH13; Nghị định số 32/2015/NĐ-CP ngày 25/3/2015 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; Nghị định số 201/2013/NĐ-CP ngày 27/11/2013 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước;... bổ sung các quy định hiện hành liên quan (Nghị định số 112/2024/NĐ-CP ngày 11/9/2024 của chính phủ quy định quy định chi tiết về đất trồng lúa; các căn cứ pháp lý về quy hoạch xây dựng...).

- Tiểu mục 4.2, mục 4 (trang 7): Phương pháp so sánh không thể hiện trong báo cáo ĐTM do không có sự đối chiếu với các dự án khác có quy mô tương tự như đã nêu, đề nghị xem xét lại.

- Chưa đánh giá đầy đủ sự phù hợp của dự án đầu tư với Quy hoạch bảo vệ môi trường quốc gia, quy hoạch vùng, quy hoạch tỉnh, quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường; mối quan hệ của dự án với các dự án khác, các quy hoạch và quy định khác của pháp luật có liên quan (quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; quy hoạch xây dựng...).

Chương 1

- Tại trang 16 và rà soát toàn bộ báo cáo ĐTM: Xem xét lại tên dự án; bổ sung **làm rõ thông tin về tiến độ thực hiện dự án** (Bảng 1.10, không có tài liệu minh chứng tiến độ thực hiện hoàn thành dự án đến hết tháng 3/2025), **hiện trạng thực hiện dự án** (bao gồm các hạng mục công trình dự án đã xây dựng? diện tích đất thực hiện dự án và diện tích đất khu trường học hiện hữu...). Bảng 1.2 thống kê hiện trạng sử dụng đất: Đề nghị nêu rõ đất lúa 02 vụ hay 01 vụ.

- Tại trang 20, 21, 22 mục 2 “Các hạng mục công trình và hoạt động của dự án”, đề nghị rà soát, giải thích rõ, chỉnh sửa bổ sung các nội dung: Nguồn nước cấp (trạm/công trình cấp nước sạch hay nguồn nước dưới đất...)? bổ sung lại sơ đồ và diễn giải; Phương án thoát nước: cần làm rõ “tự chảy ra mương hiện trạng phía Đông Nam dự án” là mương xây của dự án hay mương thoát nước chung của khu vực hay mương thủy lợi? thiếu nội dung phương án thu gom, thoát nước mưa chảy tràn bề mặt; rà soát lại thông tin: “rác thải tại Dự án sẽ

được **Xí nghiệp môi trường đô thị huyện Châu Thành đến thu gom** và vận chuyển xử lý theo quy định...”; thiếu đánh giá việc lựa chọn công nghệ, hạng mục công trình và hoạt động của dự án đầu tư có khả năng tác động xấu đến môi trường; chưa có các thông tin về hiện trạng hiện hữu của Trường THCS Thất Khê (phần diện tích đã xây dựng); các công trình, thiết bị, hạng mục, công nghệ sẽ được tiếp tục sử dụng trong dự án mở rộng quy mô; sự kết nối giữa các hạng mục công trình hiện hữu với công trình đầu tư mới.

- Đề nghị làm rõ khối lượng đất đắp của dự án lấy tại đâu? Tác động do việc chủ dự án tận dụng 394,22m³ đất hữu cơ do bóc 0,2m lớp mặt để trồng cây xanh và thảm cỏ trong khuôn viên trường, đề nghị làm rõ vị trí, diện tích trồng cây xanh và thảm cỏ để tính toán nhu cầu khối lượng đất hữu cơ cần và có phương án cụ thể khi không tận dụng được hết khối lượng đất hữu cơ này.

- Tại trang 23, 24, 25 mục 3 “Nguyên, nhiên, vật liệu, hóa chất sử dụng của dự án; nguồn cung cấp điện, nước và các sản phẩm của dự án” đề nghị rà soát, giải thích rõ, chỉnh sửa bổ sung các nội dung:

*Giai đoạn thi công xây dựng: Nhu cầu về điện: “nguồn cấp điện được đấu nối từ nguồn điện của trường THCS thị trấn Thất Khê hiện hữu” là không phù hợp, đề nghị nêu đúng nguồn cấp điện từ điện lưới khu vực (tương tự với nguồn cấp nước cho thi công tại mục này đề nghị rà soát lại); thuyết minh và cách tính lượng nước cho sinh hoạt của công nhân không thống nhất 50 hay 100 người. Nhu cầu sử dụng nhiên liệu các loại máy đều tính định mức (L/ca máy) là không đúng vì có máy sử dụng điện.

* Giai đoạn vận hành dự án:

Nhu cầu về điện: “được cấp từ nguồn điện chung của nhà trường...”; nhu cầu về nước: “nước cấp cho Dự án sẽ được dùng nguồn nước chung của nhà trường đến các thiết bị dùng nước” là không phù hợp, đề nghị đánh giá đúng. Rà soát lại thuyết minh: “Theo tính toán tại Bảng 6.1. Nhu cầu nước cấp dự án, tổng nhu cầu cấp nước lớn nhất **cho toàn khu đô thị** khi không có đám cháy...”.

- Tại trang 25, 26, 27, 30 mục 5 “Biện pháp tổ chức thi công” đề nghị rà soát, giải thích rõ, chỉnh sửa bổ sung các nội dung: Rà soát lại thuyết minh: “Nội dung của dự án là **xây dựng khu nhà ở liền kề, biệt thự, trường học và công trình công cộng, dịch vụ...**”; “Dựa vào nội dung của dự án... và các hạng mục công trình nhà ở và vận hành Dự án...”; rà soát lại nội dung về dân cư và lao động: “Dự án gây ảnh hưởng đến **đất ở của các hộ dân**”; rà soát lại nhân công thi công lao động không thống nhất (50 hay 100 người?) không thống nhất với Nhu cầu lao động (trang 24) và trong toàn báo cáo; xác định rõ phương án đổ thải chất thải rắn xây dựng, đất đá thải và bùn hữu cơ (vị trí dự kiến đổ thải, nằm trong quy hoạch bãi đổ thải nào của địa phương, tầng đất màu được bóc phải được quản lý đúng quy định tại Nghị định số 112/2024/NĐ-CP ngày 11/9/2024 của chính phủ quy định quy định chi tiết về đất trồng lúa).

Chương 2

- Tại mục 2.1.1 và 2.1.2 (Trang 30-39): Nêu rõ nguồn số liệu sử dụng cho

các thông tin; thiếu mô tả nguồn tiếp nhận nước thải của dự án và đặc điểm chế độ thủy văn của nguồn tiếp nhận nước thải; thiếu nhận dạng các đối tượng bị tác động, yếu tố nhạy cảm về môi trường khu vực thực hiện dự án; thiếu thuyết minh sự phù hợp của địa điểm lựa chọn thực hiện dự án về điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội, môi trường.

- Tại mục 2.2.2.3 (trang 43) đánh giá có một phần nhỏ diện tích đất nghĩa trang đề nghị bổ sung tác động của việc thu hồi đất nghĩa trang.

Chương 3

- Rà soát lại các nội dung đối chiếu với QCVN 05:2013/BTNMT (đã hết hiệu lực).

- Tại trang 58 có nêu dự án sẽ tác động đến chiếm dụng đất, đền bù, GPMB tuy nhiên chưa thống kê bao nhiêu diện tích, bao nhiêu hộ dân bị ảnh hưởng. Đề nghị bổ sung, làm rõ.

- Tại mục 3.1.2 (Trang 68): Biện pháp giảm thiểu tác động do nước thải: Làm rõ nước thải sinh hoạt (sử dụng chung với khu vực trường học đang hoạt động có hợp lý không?), nước thải sau xử lý dẫn ra hệ thống thoát nước chung của khu vực (khu vực nào, mô tả vị trí tiếp nhận nguồn nước xả thải); nước mưa chảy tràn (dẫn qua hố lắng, bố trí bao nhiêu vị trí?) đến hệ thống thoát nước mưa của khu vực (khu vực nào, mô tả vị trí tiếp nhận nguồn nước xả thải)?

- Tại mục 3.2.1 (Trang 81): Nước thải sinh hoạt: Rà soát lại “đánh giá tác động của nước thải đến nguồn tiếp nhận cuối cùng là **sông Thất Khê**”, không có sông này. Đề nghị xác định cụ thể chính xác các nguồn phát sinh nước thải sinh hoạt để tính toán, đánh giá.

- Tại mục 3.2.1 (Trang 83, 84): Rà soát lại nội dung: “Nước mưa chảy tràn có thể gây ngập úng cục bộ, làm ảnh hưởng đến các hoạt động của Dự án, tuy nhiên **chủ Dự án đã thiết kế hệ thống cống rãnh** có độ dốc đảm bảo khả năng thoát nước về hệ thống mương thoát nước **phía** dự án, vì vậy khả năng gây ngập úng khu vực Dự án là không lớn”. Rà soát lại nội dung: “Rác thải sinh hoạt từ hoạt động **của người dân**”. Đề nghị xác định cụ thể chính xác các nguồn phát sinh rác thải sinh hoạt để tính toán, đánh giá.

- Tại ý 3.2.1.2 (Trang 85, 86, 87): Rà soát lại các nội dung tại ý 3.2.1.2: “**Dự án là trường Tiểu học**”, “**Dự án xây dựng trường tiểu học mới**”, “**Xây dựng một trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia...**”.

- Tại ý 3.2.2.1 (Trang 93): Biện pháp giảm thiểu tác động do chất thải rắn: Đối với chất thải rắn sinh hoạt, Chủ dự án nêu **xây dựng khu chứa rác tạm thời**. Đề nghị nêu rõ thông số, kết cấu, vị trí cụ thể khu chứa rác? Biện pháp giảm thiểu tác động do chất thải nguy hại: đề nghị bổ sung đầy đủ các yêu cầu kỹ thuật khác để đảm bảo lưu giữ đúng quy định (kho chứa CTNH phải có biển cảnh báo theo quy định, có tường bao, mái che kín; bố trí vật liệu hấp thụ như cát, mùn cưa; thiết bị phòng cháy chữa cháy...).

- Tại ý 3.2.2.1 (Trang 95): Phương án phòng ngừa sự cố đối với **điểm tập**

kết chất thải rắn: “Chủ dự án cam kết sẽ thực hiện các biện pháp giảm thiểu như: định kỳ phun chế phẩm lên đồng rác, khu vực tập kết rác...” là không phù hợp với đặc thù trường học, biện pháp thu gom, lưu giữ đã được nêu tại phần này là lưu giữ trong các thùng chứa rác, đưa đến khu chứa rác tạm thời. Đề nghị có biện pháp phòng ngừa đúng (kịp thời ngăn chặn phát tán mùi hôi, rác thải phải được bọc và che đậy kín đưa vào các thùng lưu giữ, khu chứa rác tạm thời phải được vệ sinh thường xuyên, chuyển giao rác không để tồn đọng...).

- Tại mục 3.3.1 (Trang 96): Bảng 3.32: thiếu công trình kho lưu giữ chất thải nguy hại tạm thời tại công trường thi công (giai đoạn xây dựng, như đã đề xuất tại Trang 70 báo cáo); thiếu công trình xử lý nước thải sinh hoạt và số lượng (giai đoạn vận hành); thiếu công trình khu chứa rác thải sinh hoạt tạm thời (như đã nêu tại ý 3.2.2.1 báo cáo); thiếu công trình thu gom, thoát nước mưa chảy tràn; thiếu công trình kho chứa chất thải nguy hại; kế hoạch xây lắp các công trình nêu trên.

Chương 4

Tiêu đề và nội dung chưa đảm bảo đầy đủ: Thiếu nội dung bồi hoàn đa dạng sinh học (đề nghị nêu rõ nếu có).

Chương 5

Chương trình quan trắc, giám sát môi trường của chủ dự án có đề xuất quan trắc trong giai đoạn thi công xây dựng. Đề nghị nghiên cứu quy định tại Điều 97, Điều 98 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP, dự án không thuộc đối tượng phải thực hiện chương trình quan trắc định kỳ và quan trắc tự động, liên tục đối với nước thải, khí thải. Đề nghị Chủ dự án thực hiện đúng các biện pháp giám sát nước thải phát sinh, việc thực hiện các biện pháp thu gom, xử lý nước thải; giám sát công tác quản lý, thực hiện phân định, phân loại, thu gom các loại chất thải rắn xây dựng, chất thải rắn thông thường, chất thải sinh hoạt và chất thải nguy hại theo quy định của Luật Bảo vệ môi trường và các quy định pháp luật khác có liên quan trong giai đoạn thi công và giai đoạn hoạt động của dự án.

II. NHẬN XÉT VỀ CÁC NỘI DUNG KHÁC

1. Tên gọi của dự án không thống nhất với Nghị quyết Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng Sơn: Căn cứ Nghị quyết số 59/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng Sơn Nghị Quyết Thông qua danh mục các dự án phải thu hồi đất năm 2022 theo quy định tại khoản 3 Điều 62 Luật Đất đai; danh mục dự án có sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng vào các mục đích khác năm 2022 theo quy định tại điểm b, khoản 1 Điều 58 Luật Đất đai trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn, theo đó tên gọi dự án: “Mở rộng trường THCS Thất Khê”, địa điểm tại xã Đại Đồng, huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn (quy mô sử dụng đất của dự án khoảng 2.000m²; đất trồng lúa 1.784 m²). Diện tích sử dụng đất của dự án chưa thống nhất trong các văn bản của cấp có thẩm quyền: **Theo báo cáo ĐTM, dự án sử dụng tổng diện tích đất 1.971,7m²**; theo các Quyết định của UBND huyện Tràng Định phê duyệt chủ trương đầu tư (số 3382/QĐ-UBND ngày 28/12/2021) và phê duyệt báo cáo kinh tế - kỹ thuật và kế

hoạch lựa chọn nhà thầu (số 1297/QĐ-UBND ngày 24/5/2022), dự án có **diện tích mở rộng trường là 1040 m², diện tích sử dụng đất là 1.390 m²**. Các nội dung thông tin về đất đai chưa thống nhất với nhau; phạm vi ranh giới diện tích công trình Trường THCS thị trấn Thất Khê hiện hữu và dự án mở rộng chưa được làm rõ.

2. Hồ sơ báo cáo không gửi kèm theo phạm vi ranh giới được trích đo trên hệ toạ độ VN-2000 do đó không có cơ sở xem xét, đánh giá dự án phù hợp với quy hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt, đề nghị chủ đầu tư, đơn vị tư vấn bổ sung nội dung đánh giá dự án với quy hoạch chung đô thị thị trấn Thất Khê, huyện Tràng Định; Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500; các quy hoạch khác có liên quan được cấp có thẩm quyền phê duyệt (*Quyết định số 94/QĐ-UBND ngày 26/01/2024 của UBND tỉnh Lạng Sơn phê duyệt điều chỉnh quy hoạch chung thị trấn Thất Khê, huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn đến năm 2035, tỷ lệ 1/5.000*).

3. Bổ sung đánh giá vị trí, địa điểm đổ thải đối với phần diện tích bóc lớp hữu cơ khối lượng 394,22 m³; vị trí địa điểm của phần lấy đất san nền cho dự án khối lượng 926,7 m³.

4. Bổ sung đánh giá hiện trạng dự án (trong đó cần cụ thể các hạng mục dự án của trường đã đầu tư xây dựng, đã thi công xây dựng hoàn thành, phần diện tích mở rộng trường); bổ sung đánh giá hiện trạng hạ tầng kỹ thuật, đánh giá khả năng kết nối của dự án với hệ thống hạ tầng kỹ thuật khu vực (hiện trạng hệ thống hạ tầng kỹ thuật đô thị: cấp nước, thoát nước, giao thông, cấp điện, thông tin liên lạc....).

5. Dự án có sử dụng đất nương thủy lợi đề nghị làm rõ tên công trình, đơn vị quản lý, biện pháp hoàn trả và việc thực hiện tham vấn đối với cơ quan quản lý nương thủy lợi theo quy định (*tại điểm b, khoản 1, Điều 26 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP có quy định đối tượng tham vấn gồm cơ quan nhà nước quản lý công trình thủy lợi đối với dự án có xả nước thải vào công trình thủy lợi hoặc có chiếm dụng công trình thủy lợi*).

6. Bổ sung các bản vẽ liên quan thể hiện vị trí, kích thước, hướng thoát nước hạng mục thoát nước mưa, nước thải của dự án; điểm đấu nối giữa công trình mới vào công trình cũ và điểm thoát nước mưa ngoài hàng rào chảy ra hệ thống thoát nước khu vực;...

7. Báo cáo ĐTM đề xuất tiến độ thực hiện dự án hoàn thành trong tháng 3 năm 2025. Tuy nhiên, thời gian thực hiện dự án tại Quyết định số 3382/QĐ-UBND ngày 28/12/2021 của UBND huyện Tràng Định là năm 2022-2023, hồ sơ chưa bổ sung Quyết định liên quan đến điều chỉnh thực hiện dự án làm cơ sở thực hiện.

8. Rà soát chỉnh sửa, thống nhất các thông tin, số liệu trong toàn báo cáo.
